

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 161/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2016

**THÔNG TƯ****Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng  
phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam***Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;**Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;**Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi;**Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;**Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam (trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

**2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thăm quan; tổ chức thu phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

**Điều 2. Người nộp phí**

Tổ chức, cá nhân thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam phải nộp phí thăm quan theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.